

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo
Cải cách hành chính tỉnh Kon Tum

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1171/SNV-HCTH ngày 17 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh (t/h);
- Các sở, ban, ngành, Ban QLKKT tỉnh (t/h);
- Cục Thuế tỉnh (t/h);
- Bảo hiểm xã hội tỉnh (t/h);
- Báo Kon Tum (t/h);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (t/h);
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đưa tin);
- Lưu: VT, CTTĐT, NC_{TTHG}.

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Ngọc Tuấn

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Kon Tum
(Kèm theo Quyết định số 1667/QĐ-BCĐCCHC ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc, nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Kon Tum (*gọi tắt là Ban Chỉ đạo*); chế độ họp, thông tin, báo cáo, kinh phí và phương tiện làm việc của thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên.
2. Thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai hoạt động chung và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể được phân công.
3. Các thành viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Chế độ làm việc

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng một lần, trường hợp cần thiết thì tổ chức họp đột xuất để xem xét, đánh giá, cho ý kiến về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh. Trường hợp các thành viên vì lý do không thể tham dự cuộc họp của Ban Chỉ đạo có thể ủy quyền, cử cấp phó tham dự nhưng phải có văn bản gửi Sở Nội vụ (*cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 4. Nhiệm vụ chung

1. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung báo cáo, phát biểu theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo; tích cực tham gia ý kiến thảo luận đối với các vấn đề thuộc nội dung làm việc của Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công trên phạm vi toàn tỉnh; tổng hợp kết quả, báo cáo Ban Chỉ đạo tại các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

3. Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong thực hiện công tác CCHC của tỉnh.

4. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách đẩy mạnh CCHC của tỉnh, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ: (1) cải cách thể chế; (2) cải cách thủ tục hành chính; (3) cải cách tổ chức bộ máy hành chính; (4) cải cách chế độ công vụ; (5) cải cách tài chính công; (6) xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; (7) các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; trực tiếp điều hành giải quyết các công việc liên quan đến CCHC, gồm: (1) cải cách thể chế; (2) cải cách thủ tục hành chính; (3) cải cách tổ chức bộ máy⁽¹⁾.

2. Triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ nhất hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ hai trực tiếp chỉ đạo, giải quyết lĩnh vực công việc được phân công phụ trách thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ nhất

1. Cùng với Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành giải quyết các công việc liên quan đến CCHC, gồm: (1) xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; (2) cải cách chế độ công vụ⁽²⁾.

3. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền, phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ hai

1. Cùng với Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành giải quyết các công việc liên quan đến CCHC, gồm: (1) cải cách tài chính công; (2) về thu hút đầu tư, mức độ phát triển doanh nghiệp của tỉnh⁽³⁾.

3. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền, phân công.

¹ Thuộc lĩnh vực tham mưu của các đơn vị: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ.

² Thuộc lĩnh vực tham mưu của các đơn vị: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ.

³ Thuộc lĩnh vực tham mưu của các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Thường trực

1. Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt.
2. Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo, các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo; giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo.
3. Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác CCHC hằng năm, giai đoạn của tỉnh; công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ; điều tra xã hội học của tỉnh.
4. Thông báo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo về các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
5. Đề xuất việc khen thưởng và kỷ luật trong công tác CCHC.
6. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ nhất, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ hai giao.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên là Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Đối với các Ủy viên là Thủ trưởng các đơn vị được giao chủ trì, tham mưu các lĩnh vực, nội dung CCHC của tỉnh⁽⁴⁾
 - a) Ủy viên là Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
 - Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các giải pháp, biện pháp đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp theo quy định.
 - Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm tra việc chấp hành các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo trong theo dõi, kiểm tra tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
 - Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ nhất, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ hai giao.
 - b) Ủy viên là Giám đốc Sở Tài chính

⁴ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Riêng đối với các lĩnh vực: (1) chỉ đạo điều hành, (2) cải cách chế độ công vụ, (3) tổ chức bộ máy hành chính được thể hiện tại nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực (*Sở Nội vụ*).

- Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra lĩnh vực cải cách tài chính công; triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh cải cách tài chính công; đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu các giải pháp thực hiện tốt công tác thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo kế hoạch, bảo đảm đạt chỉ tiêu Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ hai giao.

c) Ủy viên là Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nội dung xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; hỗ trợ các đơn vị quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các đơn vị tăng cường sử dụng hệ thống thông tin điện tử phục vụ CCHC, xây dựng chính quyền điện tử.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan triển khai các mô hình, giải pháp nhằm đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ nhất giao.

d) Ủy viên là Giám đốc Sở Tư pháp

- Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các giải pháp đẩy mạnh cải cách thể chế.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

đ) Ủy viên là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo các giải pháp đẩy mạnh áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trong hoạt động của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ nhất giao.

e) Ủy viên là Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các giải pháp, biện pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI).

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, giải pháp hỗ trợ, kêu gọi đầu tư trên tất cả các lĩnh vực phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh theo đúng quy định của pháp luật. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp đầu tư, đề xuất bố trí nguồn vốn để thực hiện các đề án, dự án từ nguồn vốn đầu tư công.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ phát triển hợp tác xã, triển khai có hiệu quả chương trình khởi nghiệp. Tăng cường công tác phối hợp, cung cấp thông tin để doanh nghiệp biết, đồng hành trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tham mưu các giải pháp, kiến nghị tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và Nhân dân.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thứ hai giao.

2. Các Ủy viên là Thủ trưởng các đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Ngoại vụ; Thanh tra tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, nghiên cứu, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo các giải pháp, biện pháp CCHC thuộc lĩnh vực tham mưu quản lý nhà nước của ngành.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là Phó Giám đốc Công an tỉnh

Chịu trách nhiệm về các biện pháp, giải pháp CCHC thuộc ngành công an.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chịu trách nhiệm về các biện pháp, giải pháp CCHC trên lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là Cục trưởng Cục Thuế tỉnh

Chịu trách nhiệm triển khai công tác CCHC thuộc lĩnh vực thuế.

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là Giám đốc Bưu điện tỉnh

Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính; phối hợp với Sở Nội vụ triển khai điều tra xã hội học.

Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Giám sát hoạt động của các cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính. Đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính - trọng tâm là rà soát, cắt giảm thực chất điều kiện kinh doanh, danh mục sản phẩm hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành, các thủ tục đang là rào cản liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh... Tham gia xây dựng chính sách pháp luật liên quan và giám sát, phản biện xã hội. Theo dõi, kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tham gia giám sát, phản biện về thực hiện các nhiệm vụ CCHC trên địa bàn tỉnh.

Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là Giám đốc Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh và Ủy viên là Tổng Biên tập Báo Kon Tum

1. Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền CCHC trên các phương tiện truyền thông, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế từng đơn vị, địa phương.

2. Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp về CCHC.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 17. Kinh phí hoạt động và phương tiện làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động

a) Hằng năm, Sở Nội vụ (*cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*) lập dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC, trong đó có kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, cùng thời điểm lập dự toán ngân sách của đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Các nguồn tài trợ hợp pháp khác (*nếu có*).

c) Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đảm bảo đúng mục đích và đúng quy định pháp luật.

2. Phương tiện làm việc: thành viên Ban Chỉ đạo làm việc ở đơn vị nào thì sử dụng phương tiện và thiết bị làm việc ở đơn vị đó để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ (*cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

2. Sở Nội vụ (*cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*) có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. /.

